TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẮC GIANG** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2019/HNGĐ-ST

Ngày 30 tháng 7 năm 2019

V/v "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con".

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC GIANG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Ngọ Thị Thanh Hảo;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Tư

2. Bà Nguyễn Thị Huệ

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Mai Hương - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang: Bà Hà Thị Hải - Kiểm sát viên

Ngày 30 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 111/2019/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 3 năm 2019 về việc "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*" theo Quyết định đ□a vụ án ra xét xử số 59/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 27/6/2019 giữa các đương sự:

+ Nguyên đơn: Chị Đào Thị Thu Hà, sinh năm 1974

Địa chỉ: Số nhà 20, đường Quang Trung, phường Trần Phú, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. (Có mặt)

+ Bị đơn: Anh Thân Văn Sử, sinh năm 1972

Địa chỉ: Số nhà 20, đường Quang Trung, phường Trần Phú, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. (Vắng mặt)

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ngân hàng hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam

Địa chỉ: Trụ sở BIDV Tower- 35 Hàng Vôi- Hoàn Kiếm- Thành phố Hà Nội.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn Khoát - Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam - Chi nhánh Bắc Giang.

Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Bà Thân Hải Nguyệt - Giám đốc phòng giao dịch Lý Thái Tổ - Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam -

Chi nhánh Bắc Giang. Theo quyết định ủy quyền số 217/QĐ-BIDV.BG-QLRR ngày 24 tháng 7 năm 2019 của Giám đốc Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam - Chi nhánh Bắc Giang.

Địa chỉ: Số 2, đường Nguyễn Gia Thiều, phường Trần Phú, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. (Có mặt)

2. Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam

Địa chỉ: Số 02 Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Lâm Văn Khoa, chức vụ: Giám đốc Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Khu công nghiệp Đình Trám Bắc Giang.

Địa chỉ: Khu công nghiệp Đình Trám, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

+ Theo đơn khởi kiện đề ngày 21/3/2019, bản tự khai và quá trình tố tụng tại Tòa án cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn là chị Đào Thị Thu Hà trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Sử lấy nhau là tự nguyện có được tự do tìm hiểu, có đăng ký kết hôn, đăng ký tại UBND phường Lê Lợi, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang ngày 21/01/1999. Hai gia đình có tổ chức lễ cưới hỏi theo phong tục tập quán của địa phương, Sau khi kết hôn vợ chồng về chung sống với nhau ngay tại nhà chồng ở Tăng Tiến, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang được khoảng 5 năm, sau đó vợ chồng mua đất ở tại thành phố Bắc Giang.

Cuộc sống vợ chồng thời gian đầu hạnh phúc, đến khoảng năm 2010 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm về vấn đề con cái, anh Sử muốn đẻ con trai nhưng chị không đáp ứng được nhu cầu của anh Sử nên anh Sử có quan hệ bất chính với người phụ nữ khác. Ngoài ra anh Sử còn có hành vi đập phá tài sản đồ đạc của gia đình và thi thoảng có hành vi đánh đập chị dẫn đến việc chị bị bầm tím nhưng chưa đến mức phải vào bệnh viện. Mẫu thuẫn vợ chồng trầm trọng khoảng từ năm 2017, do không chịu đựng được chị đã bỏ về nhà mẹ đẻ chị ở từ tháng 5/2019 đến nay, vợ chồng ly thân từ thời gian đó đến nay, từ khi chị về nhà mẹ đẻ chị và anh Sử không gặp nhau nữa. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn và không thể chịu đựng được nữa nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị ly hôn anh Sử.

Về con chung: Chị và anh Sử có ba con chung là cháu Thân Thị Thảo Vân, sinh ngày 02/11/2000, cháu Thân Thị Thảo Hiền, sinh ngày 01/4/2002 và cháu Thân Thị Thảo Linh, sinh ngày 17/02/2008. Cháu Vân đã trưởng thành chị

không đề nghị Tòa án giải quyết, chị đề nghị nuôi cháu Hiền và cháu Linh, không yêu cầu anh Sử cấp dưỡng nuôi con chung.

Hiện tại chị kinh doanh ngoài, thu nhập khoảng 12.000.000 đồng/1 tháng. Hiên tại chị chưa có nhà nhưng chị ở nhờ nhà của bà ngoại.

Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản: Chị không yêu cầu Toà án giải quyết.

Tại phiên tòa chị Hà trình bày: Chị vẫn giữ nguyên yêu cầu đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Sử, chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, có níu kéo thì cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc. Về con chung chị vẫn nhận nuôi các con và không yêu cầu anh Sử cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung và công nợ chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Tại bản tự khai và quá trình tố tụng tại Tòa án, anh Thân Văn Sử trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị Đào Thị Thu Hà đã đăng ký kết hôn ngày 21/01/1999 tại UBND phường Lê Lợi, thành phố bắc Giang, trước khi kết hôn vợ chồng có tự do tìm hiểu và tổ chức lễ cưới tại địa phương. Sau khi kết hôn vợ chồng về chung sống với nhau ngay từ đó đến nay. Vợ chồng anh đã chung sống với nhau hơn 20 năm nay và cuộc sống vợ chồng không có vấn đề gì. Tuy nhiên khoảng 2 năm trở lại đây chị Hà nghĩ anh là người không hiểu biết nên vợ chồng đôi khi xảy ra cãi vãdo mâu thuẫn trong lời ăn tiếng nói. Về việc chị Hà nói anh ngoại tình thì anh thừa nhận có ngoại tình nhưng do anh là đàn ông, đàn ông ai cũng ngoại tình. Chị Hà đã bỏ về nhà mẹ đẻ chị Hà ở và vợ chồng ly thân từ tháng 5/2019 đến nay, từ khi chị Hà về nhà mẹ đẻ chị Hà ở anh không đến đón cũng không quan tâm gì đến chị Hà. Hiện tại anh không đồng ý ly hôn vì tình không còn nhưng nghĩa vẫn còn, anh thương 3 con và vì vợ chồng anh chưa thống nhất xong vấn đề kinh tế.

Về con chung: Anh và chị Hà có ba con chung là cháu Thân Thị Thảo Vân, sinh ngày 02/11/2000, cháu Thân Thị Thảo Hiền, sinh ngày 01/4/2002 và cháu Thân Thị Thảo Linh, sinh ngày 17/02/2008. Cháu Vân đã trưởng thành anh không đề nghị Tòa án giải quyết, anh đề nghị nuôi cháu Thân Thị Thảo Hiền và giao cho chị Hà nuôi cháu Thân Thị Thảo Linh. Trường hợp cả 2 cháu có nguyện vọng được ở với mẹ thì anh cũng đồng ý giải quyết theo nguyện vọng của các con và anh sẽ có trách nhiệm đóng góp nuôi con chung nhưng vấn đề cấp dưỡng nuôi con vợ chồng anh tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu sau này vợ chồng anh không thỏa thuận được về tài sản và công nợ, anh sẽ yêu cầu Tòa án giải quyết bằng vụ kiện khác.

+ Tại văn bản ngày 07/6/2019 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt nam trình bày: Ngân hàng không có ý kiến gì và không yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố bắc Giang giải quyết khoản nợ của Công ty TNHH Hà Sử, trường hợp Công ty TNHH Hà Sử không trả được nợ, Ngân hàng sẽ khởi kiện bằng vụ án khác.

+ Tại văn bản ngày 17/6/2019 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam cũng như tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền trình bày: Đề nghị vợ chồng chị Hà, anh Sử tất toán toàn bộ nghĩa vụ tại Ngân hàng trước khi thực hiện phân chia tài sản. Hiện tại do khoản vay của anh Sử chưa đến hạn trả nợ nên Ngân hàng không yêu cầu giải quyết khoản nợ này. Nếu khách hàng vi phạm các điều khoản của hợp đồng thì Ngân hàng sẽ khởi kiện bằng một vụ án khác.

Tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng vẫn giữ nguyên ý kiến như đã trình bày và không có yêu cầu Tòa án giải quyết đối với khoản nợ của chị Hà và anh Sử tại Ngân hàng vì khoản nợ chưa đến hạn trả nợ, chị Hà, anh Sử chưa vi phạm nghĩavụ trả nợ.

+ Tại biên bản lấy lời khai của Cháu Thân Thị Thảo Hiền và Thân Thị Thảo Linh trình bày: Các cháu có nguyện vọng được ở cùng mẹ vì mẹ các cháu chăm sóc các cháu tốt hơn.

**** Tài liệu, chứng cứ thu thập được:***

+ Tại biên bản xác minh ngày 19/6/2019 bà Nguyễn Thị Thanh là mẹ đẻ của chị Đào Thị Thu Hà cung cấp: Do mâu thuẫn vợ chồng chị Hà đã về sống cùng bà tại địa chỉ số 808, đường Lê Lợi, phường Dĩnh Kế, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang từ đầu tháng 5 năm 2019 đến nay. Nguyên nhân mâu thuẫn cụ thể như thế nào thì bà không biết, bà chỉ biết tình trạng mâu thuẫn đã trầm trọng, anh Sử đã nhiều lần đánh mắng chị Hà nên chị Hà không thể chịu đựng được và không thể sống chung với anh Sử được nữa, hiện vợ chồng đã ly thân.

+ Tại biên bản xác minh ngày 19/6/2019 ông Lê Văn Giang - Tổ trưởng tổ dân phố Quang Trung, phường Trần Phú, thành phố Bắc Giang cung cấp: Thời gian gần đây ông được biết vợ chồng chị Hà, anh Sử xảy ra trục trặc mâu thuẫn và đang làm thủ tục ly hôn tại Tòa án, tuy nhiên ông không biết nguyên nhân mâu thuẫn cụ thể là gì, chỉ biết vợ chồng đã ly thân một thời gian do chị Hà bỏ về nhà mẹ đẻ sống.

+ Tại biên bản xác minh ngày 19/6/2019 Công an phường Trần Phú cung cấp: Có việc chị Hà đến trình báo về việc anh Sử có hành vi đuổi chị ra khỏi nhà và đập phá tài sản của gia đình, chị Hà muốn vào nhà nhưng gọi cửa thì anh Sử ở trong nhà không mở cửa.

+ Tòa án đã mở phiên hòa giải nhiều lần nhưng các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án, chị Hà vẫn kiên quyết xin ly hôn anh Sử và không đồng ý đoàn tụ.

- Ngày 19/7/2019, Tòa án mở phiên tòa nhưng anh Sử vắng mặt, Tòa án đã hoãn phiên tòa.

- Tại phiên tòa hôm nay anh Sử đã được triệu tập hợp lệ nhưng tiếp tục vắng mặt không có lý do.

+ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang phát biểu:

- Ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử trong quá trình giải quyết vụ án tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự, việc chấp hành pháp luật của các đương sự: nguyên đơn, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tuân thủ theo đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Bị đơn không tuân thủ theo đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đào Thị Thu Hà và xử cho chị Hà được ly hôn anh Thân Văn Sử. Về con chung: Giao cháu Thân Thị Thảo Hiền, sinh ngày 01/4/2002 và cháu Thân Thị Thảo Linh, sinh ngày 17/02/2008 cho chị Hà nuôi dưỡng, về cấp dưỡng nuôi con không giải quyết vì chị Hà không yêu cầu. Về tài sản chung, công nợ chung: Do các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét, giải quyết. Về án phí: Chị Đào Thị Thu Hà phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

- Kiến nghị, khắc phục vi phạm: Không.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Về thủ tục tố tụng: Bị đơn là anh Thân Văn Sử đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Do vậy, Tòa án xét xử vắng mặt anh Sử theo quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Đào Thị Thu Hà và anh Thân Văn Sử kết hôn ngày 21/01/1999 tại UBND phường Lê Lợi, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang, được gia đình hai bên tổ chức lễ cưới theo phong tục, tập quán của địa phương. Trước khi kết hôn hai bên có tìm hiểu và tự nguyện kết hôn được Ủy ban nhân dân phường Lê Lợi, thành phố Bắc Giang cấp giấy chứng nhận kết hôn. Hôn nhân giữa chị Hà và anh Sử là tự nguyện, không vi phạm các điều cấm kết hôn phù hợp với quy định tại Điều 8, Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình, nên đây là hôn nhân hợp pháp.

Về quá trình chung sống của vợ chồng thì thấy: Thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc, năm 2010 thì phát sinh mâu thuẫn, mâu thuẫn trầm trọng từ năm 2017, nguyên nhân mâu thuẫn là do vấn đề con cái, anh sử muốn sinh con trai nhưng chị Hà không đồng ý và anh Sử đã có quan hệ bất chính với người phụ nữ khác, ngoài ra anh Sử còn có hành vi đập phá đồ đạc, tài sản của gia đình nên chị Hà không thể chịu đựng được. Chị Hà đã bỏ về nhà mẹ đẻ chị Hà ở và vợ chồng ly thân từ tháng 5/2019 đến nay, từ khi chị Hà về nhà mẹ đẻ chị Hà ở anh Sử không đến đón cũng không quan tâm gì đến chị Hà. Tòa án đã mở phiên hòa giải nhiều lần nhưng chị Hà vẫn kiên quyết ly hôn anh Sử. Anh Sử không đồng ý ly hôn, mặc dù anh xác định có việc anh ngoại tình, có đánh chị Hà và tình không còn nhưng vì ba con anh còn nhỏ, vợ chồng còn phải có nghĩa vụ với các con. Anh Sử không đồng ý ly hôn nhưng hai phiên tòa anh Sử đều vắng mặt, điều đó chứng tỏ anh Sử cũng không còn tha thiết níu giữ quan hệ hôn nhân với chị Hà. Như vậy, xác định tình trạng hôn nhân đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đào Thị Thu Hà là phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[2]. Về con chung: Chị Hà và anh Sử có ba con chung là cháu Thân Thị Thảo Vân, sinh ngày 02/11/2000, cháu Thân Thị Thảo Hiền, sinh ngày 01/4/2002 và cháu Thân Thị Thảo Linh, sinh ngày 17/02/2008. Cháu Vân đã trưởng thành các đương sự không đề nghị Tòa án giải quyết. Chị Hà có nguyện vọng nuôi cháu Thân Thị Thảo Hiền và Thân Thị Thảo Linh, anh Sử cũng đồng ý giao hai cháu cho chị Hà nuôi dưỡng, mặt khác cháu Hiền, cháu Linh đều có nguyện vọng được ở với mẹ nên cần giao cháu Thân Thị Thảo Hiền, sinh ngày 01/4/2002 và cháu Thân Thị Thảo Linh, sinh ngày 17/02/2008 cho chị Hà nuôi dưỡng là phù hợp theo quy định tại Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình.

[3]. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Các đương không đề nghị Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết.

[4]. Anh Sử có quyền, nghĩa vụ thăm nom con sau khi ly hôn không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của người con nên Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc buộc bên nuôi con phải có nghĩa vụ đóng góp cấp dưỡng nuôi con nếu sau này các đương sự có yêu cầu.

[5] Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản: Các đương sự đều không đề nghị Tòa án giải quyết, nên không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Chị Hà phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và theo điểm a khoản 5, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ Điều 51; Điều 53; Điều 56; Điều 57; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình. Căn cứ khoản 1 Điều 28; Điểm a khoản 1 điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 271; Khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Xử:

2.1. Về quan hệ vợ chồng: Chị Đào Thị Thu Hà được ly hôn anh Thân Văn Sử.

2.2. Về nuôi con chung: Giao hai con chung là cháu Thân Thị Thảo Hiền, sinh ngày 01/4/2002 và cháu Thân Thị Thảo Linh, sinh ngày 17/02/2008 cho chị Đào Thị Thu Hà nuôi dưỡng. Anh Sử không phải cấp dưỡng nuôi con vì chị Hà không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con chung có quyền thăm nom con. Không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

2.3. Về án phí: Chị Đào Thị Thu Hà phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng Chị Hà đã nộp theo biên lai số AA/2016/0000329 ngày 27/3/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Giang.

2.4. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo 15 tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- VKSND TP. Bắc Giang,
- CCTHADS TP. Bắc Giang,
- Các đương sự,
- UBND phường Lê Lợi;
- Lưu HS, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Ngọ Thị Thanh Hảo

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**